

LIÊN KẾT PHÁT TRIỂN DU LỊCH NÔNG THÔN Ở THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ

Phạm Thái Thủy^{1*}, Lê Văn Huệ²

¹Viện Nghiên cứu Ứng dụng và Phát triển, Trường Đại học Hùng Vương, Phú Thọ

²Lớp Cao học Quản lý Kinh tế, Khóa 2017-2019, Trường Đại học Hùng Vương, Phú Thọ

Ngày nhận bài: 12/3/2020; Ngày chỉnh sửa: 31/7/2020; Ngày duyệt đăng: 07/8/2020

Tóm tắt

Du lịch nông thôn là tổng hòa các hoạt động du lịch diễn ra ở khu vực nông thôn, sử dụng nguồn tài nguyên tự nhiên và nhân văn tại chỗ để đáp ứng nhu cầu của du khách và mang lại lợi ích cho cộng đồng người dân nông thôn. Du lịch nông thôn mang lại nguồn thu nhập cho hộ nông dân thông qua việc cung cấp các dịch vụ và bán sản phẩm nông nghiệp đặc sản địa phương và hàng thủ công mỹ nghệ, bên cạnh đó thúc đẩy xây dựng hình ảnh của địa phương. Thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ vốn nổi tiếng với Khu di tích lịch sử Đền Hùng, đền Quốc tổ Lạc Long Quân, đền Quốc mẫu Âu Cơ, hay di sản Hát Xoan và rất nhiều làng nghề truyền thống,... Tuy nhiên, loại hình du lịch nông thôn chưa thực sự phát triển và mang lại đóng góp cho sự phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, sự liên kết trong phát triển sản phẩm du lịch này còn rất hạn chế. Trên cơ sở đánh giá đầy đủ thực trạng phát triển du lịch nông thôn ở thành phố Việt Trì, bài viết làm rõ những khó khăn và đề xuất một số giải pháp tăng cường liên kết phát triển du lịch nông thôn trên địa bàn thành phố trong những năm tới.

Từ khóa: Du lịch nông thôn, liên kết, nông nghiệp, nông thôn, thành phố Việt Trì.

1. Đặt vấn đề

Du lịch nông thôn ở Việt Nam tuy mới hình thành từ đầu những năm 2000 trở lại đây, nhưng mang lại lợi ích không nhỏ cho các hộ dân tham gia ở một số vùng nông thôn tại các tỉnh/thành phố như Hà Nội, Lào Cai, Yên Bái, Phú Thọ, Quảng Ninh, Hòa Bình, Quảng Nam,... Các sản phẩm dịch vụ của du lịch nông thôn bao gồm: Dịch vụ hướng dẫn khách tham quan danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử văn hóa, trang trại, làng nghề; dịch vụ ẩm thực, chế biến các món ăn, đồ uống từ sản phẩm nông nghiệp, phục vụ ăn

uống cho khách; dịch vụ lưu trú tại trang trại, nhà dân; dịch vụ cho thuê phương tiện vận chuyển tại điểm du lịch; bán hàng thủ công mỹ nghệ; tổ chức cho khách trải nghiệm các hoạt động kinh tế, văn hóa xã hội ở làng xã như: học làm nông nghiệp, dệt vải, làm hàng thủ công, nấu ăn...

Thành phố Việt Trì là trung tâm chính trị văn hoá của tỉnh Phú Thọ. Theo số liệu của Cục Thống kê Phú Thọ, tính đến thời điểm 01/4/2019 thành phố Việt Trì có 13 phường và 10 xã với tổng số 59.854 hộ, trong đó thành thị có 39.013 hộ, nông thôn có 20.841 hộ;

trên địa bàn thành phố có 214.777 người, trong đó khu vực thành thị có 140.935 người, chiếm tỷ lệ 65,61%, khu vực nông thôn có 73.842 người, chiếm tỷ lệ 34,39%. Thành phố có vị trí địa lý đặc biệt gắn với Khu di tích lịch sử Đền Hùng và Hát Xoan (là hai di sản đã được UNESCO công nhận là di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại). Bởi vậy thành phố có tiềm năng phát triển kinh tế - xã hội và các loại hình du lịch văn hóa, lịch sử và du lịch nông thôn. Những năm qua, thành phố Việt Trì đã có nhiều cố gắng, nỗ lực phát triển du lịch với mục tiêu đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Quá trình xây dựng nông thôn mới của thành phố Việt Trì đạt được nhiều kết quả khởi sắc, 100% số xã (10/10 xã) trên địa bàn thành phố Việt Trì được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, điều này đã tạo những điều kiện rất thuận lợi cho phát triển kinh tế du lịch gắn với quá trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thành phố.

Tuy nhiên, quá trình phát triển du lịch ở thành phố Việt Trì chưa tương xứng với tiềm năng và còn nhiều hạn chế, cụ thể: Tăng trưởng của ngành du lịch chưa vững chắc, chưa đón đầu và tranh thủ tốt được những cơ hội từ hội nhập ngày càng sâu rộng và toàn diện của tỉnh Phú Thọ với kinh tế cả nước; hoạt động du lịch gây không ít tác động tiêu cực tới tài nguyên du lịch, tới môi trường tự nhiên, xã hội, tới việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể; một số ngoại ứng tiêu cực từ du lịch tới cộng đồng dân cư nông thôn; liên kết phát triển du lịch nông thôn ở thành phố còn nhiều hạn chế (chưa tạo thành chuỗi liên kết du lịch, chưa xây dựng được sản phẩm du lịch nông thôn đặc thù, thiếu liên kết đầu nguồn lực đầu tư về cơ sở vật chất và nhân lực du lịch),...

Những hạn chế trên đây đã và đang ảnh hưởng trực tiếp đến phát triển du lịch nông

thôn của thành phố cả trước mắt cũng như về lâu dài. Kết quả thực hiện các mục tiêu, nội dung chính sách đề ra còn thấp, chưa tương xứng với tiềm năng sẵn có. Thu hút đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng du lịch gặp nhiều khó khăn, tiến độ đầu tư hạ tầng các khu du lịch trọng điểm chậm; hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch chưa đồng bộ.

Theo thống kê của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Phú Thọ, thành phố Việt Trì hàng năm đón trung bình 7-8 triệu lượt khách trong nước và quốc tế đến tham quan du lịch tại lễ hội Đền Hùng nhưng hiện tại hoạt động du lịch trải nghiệm và du lịch nông thôn chưa được khai thác hiệu quả. Chỉ một tỷ lệ nhỏ du khách trong và ngoài nước khi đến du lịch tham quan Đền Hùng, được trải nghiệm thực tế tại các vùng nông thôn về tham quan các làng nghề truyền thống còn hạn chế... Bài viết này tập trung phân tích và đánh giá thực trạng phát triển du lịch nông thôn ở thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2016-2018 từ đó đề xuất một số kiến nghị giải pháp nhằm tăng cường liên kết phát triển du lịch nông thôn và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thành phố một cách hiệu quả và bền vững trong những năm tiếp theo.

2. Cơ sở lý luận và tổng quan nghiên cứu

2.1. Cơ sở lý luận về du lịch nông thôn

* Khái niệm và các loại hình du lịch nông thôn:

Loại hình du lịch nông thôn đã hình thành và phát triển từ khá lâu trên thế giới, nhận được nhiều sự quan tâm của các nhà nghiên cứu [1-7]. Nhìn chung, có thể hiểu du lịch nông thôn là loại hình du lịch trong đó nông nghiệp, nghề truyền thống, cảnh quan,... vốn chưa được xem là tài nguyên du lịch, giờ được sử dụng như những tài nguyên du lịch

dành cho du khách tiếp xúc, trải nghiệm với đời sống nông thôn. Du lịch nông thôn được coi như là những trải nghiệm của du khách ở vùng nông thôn với nhiều hoạt động đa dạng (chứ không chỉ là dựa trên du lịch nông nghiệp) [1]. Theo đó nếu xét theo tổng quan về du lịch nông thôn, người ta chia ra hai loại hình chính là: Du lịch di sản và du lịch dựa vào thiên nhiên.

Cuốn sách “Rural Tourism and Sustainable Business”, cung cấp những kiến thức mang tính xây dựng về sự phát triển và đa dạng của du lịch nông thôn từ các trường hợp nghiên cứu [2]. Ở các nước đang phát triển, nếu các nguồn lực cộng đồng dân cư nông thôn được huy động tốt sẽ giúp người dân nông thôn thực hiện quá trình chuyển đổi từ nông nghiệp sang lĩnh vực đa dạng và bền vững hơn [5]. Ở Trung Quốc, du lịch nông thôn gồm các loại hình sau: du lịch tham quan phong cảnh đồng quê, du lịch tìm hiểu phong tục tập quán dân tộc, du lịch làng xã [4]. Trong khi đó, ở Thái Lan một trong những chủ đề du lịch bền vững hấp dẫn nhất hiện nay là du lịch nông thôn. Mặc dù vậy phát triển du lịch nông thôn vẫn còn có những vấn đề: Chưa thống nhất về tính pháp lý, thiếu nhân lực du lịch, thiếu hụt về tài chính và đặc biệt là thiếu sự tham gia của địa phương [6].

Những nghiên cứu đầu tiên về du lịch nông thôn ở Việt Nam là của Đào Thế Tuấn và Nguyễn Xuân Hoàn, theo các tác giả thì có các hình thức du lịch nông thôn là du lịch thiên nhiên, du lịch sinh thái, du lịch văn hóa, du lịch làng xã [7]. Gần đây, nhiều nghiên cứu tiếp cận về du lịch nông thôn theo hướng đóng góp của loại hình này tới giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho người dân, đóng góp vào quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế và thúc đẩy hiện đại hóa nông thôn [8-10].

Định nghĩa về du lịch nông thôn rất khác nhau tùy theo đặc điểm môi trường, điều

kiện kinh tế, lịch sử,... cho nên các hình thức du lịch nông thôn cũng không phân biệt rõ ràng, đa dạng và có khi giao thoa với loại hình du lịch khác. Theo Cẩm nang thực tiễn phát triển du lịch nông thôn Việt Nam, một số loại hình như: du lịch di sản, du lịch văn hóa, du lịch làng nghề truyền thống, du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái, du lịch nông sinh học, du lịch dân tộc thiểu số được coi là những loại hình du lịch nông thôn [11]. Trong bài báo này chúng tôi thống nhất sử dụng quan điểm sau về du lịch nông thôn: “Du lịch nông thôn là tổng hòa các hoạt động du lịch diễn ra ở khu vực nông thôn, sử dụng nguồn tài nguyên tự nhiên và nhân văn tại chỗ để đáp ứng nhu cầu của du khách và mang lại lợi ích cho cộng đồng người dân nông thôn”.

* Đặc điểm của du lịch nông thôn:

- Nền tảng của du lịch nông thôn là nông nghiệp: Khách tham quan sẽ đến các trang trại hoặc làng bản, cùng sinh hoạt văn hóa, làm việc với người dân bản địa; có thể mặc áo nông dân, xuống ruộng phát cỏ, cấy lúa hoặc lội đồng bắt cá. Không chỉ khách quốc tế mới là đối tượng của loại hình du lịch này mà ngay cả người dân trong nước cũng có thể tham gia, tìm hiểu. Những bài học thu được trong quá trình trải nghiệm sẽ giúp cho chuyến du lịch trở nên bổ ích hơn và thú vị hơn cho du khách.

Du lịch nông nghiệp dựa trên cơ sở sản xuất nông nghiệp, tài nguyên nông nghiệp mà chủ thể là người nông dân, tuy nhiên du lịch nông thôn thì không chỉ dựa trên sản xuất mà còn dựa trên tài nguyên, thiên nhiên, văn hóa, bản sắc dân tộc.

- Mô hình du lịch nông thôn có thể thay đổi theo thời gian và không gian cho phù hợp với tình hình: Khi xem xét độ dài thời gian của một chuyến du lịch về vùng nông thôn, phần lớn các câu trả lời của khách đều là 2 đến 3 ngày [8]. Ở loại hình du lịch nông thôn,

lịch thời vụ còn có ý nghĩa quan trọng hơn nhiều vì nó liên quan đến thời tiết, khí hậu, mùa màng, hoạt động thường nhật của vùng nông thôn.

- Du lịch nông thôn là một loại hình trong ngành kinh tế du lịch, sự phát triển của các ngành khác là tiền đề cho du lịch nông thôn phát triển.

- Dễ phát sinh những hình thái khác nhau của du lịch nông thôn: Ở Việt Nam, du lịch nông thôn với nhiều tên gọi khác nhau. “Du lịch trang trại”, “Du lịch nông trại”, “Du lịch nông thôn”, “Du lịch đồng quê”, “Du lịch miệt vườn”, “Du lịch sông nước”, “Du lịch làng bản”, “Du lịch làng nghề”. Mỗi tên gọi đều phản ánh yếu tố cốt lõi để tạo ra đặc trưng của từng thể loại du lịch trong loại hình du lịch nông thôn.

- Có tính liên ngành và liên vùng cao: Du lịch là ngành kinh tế dịch vụ tổng hợp, mang nội dung văn hóa sâu sắc, có tính liên ngành liên vùng và xã hội hóa cao. Liên kết chặt chẽ các thành phần liên quan đến hoạt động du lịch (Công ty lữ hành - chính quyền địa phương - người dân - khách du lịch), hợp tác giữa các làng quê để thu hút khách du lịch là góp phần xây dựng nông thôn mới. Bên cạnh đó, việc liên kết du lịch còn được thực hiện giữa các địa phương trong cùng một tỉnh với nhau và liên kết giữa các địa phương trong tỉnh và ngoài tỉnh.

“Từ những đặc điểm trên, phát triển du lịch nông thôn phải bảo đảm các nguyên tắc sau: Bảo đảm tính công bằng cho các chủ thể tham gia; đem lại lợi ích cho người dân địa phương và phát huy nội lực ở từng địa phương; bảo tồn, phát huy vốn di sản và bảo vệ môi trường; luôn đổi mới và tạo sự khác biệt; tăng cường mối liên kết theo chiều dọc và chiều ngang để làm phong phú thêm sản phẩm; giữ gìn bản sắc, xây dựng hình ảnh đẹp trong lòng du khách [9].”

* Các điều kiện phát triển du lịch nông thôn bao gồm:

Các nghiên cứu về phát triển du lịch nông thôn ở Việt Nam đều chỉ ra rằng, có nhiều yếu tố tác động sự phát triển du lịch nông thôn như điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội, an ninh,... [12-14]. Cụ thể:

- Điều kiện tự nhiên: Các vùng nông thôn còn đậm đà hồn quê, là những nơi có không khí trong lành, cảnh vật thanh bình và không gian thoáng đãng. Du khách đến với các vùng nông thôn nước ta vì vẻ đẹp thiên nhiên tự nhiên và văn hóa nguồn cội không lai tạp. Vẻ đẹp thiên nhiên tự nhiên hoặc vẻ đẹp văn hóa mà bị suy giảm thì khó thu hút được du khách.

- Điều kiện về môi trường: Tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về việc hạn chế hoặc tuyệt đối không dùng các loại thuốc trừ sâu và phân bón tổng hợp đối với cây trồng cũng như chất phụ gia trong thức ăn dành cho gia súc, gia cầm.

- Điều kiện con người (sự tham gia của người dân): Người dân ở các làng quê hiền lành, cởi mở và hiếu khách.

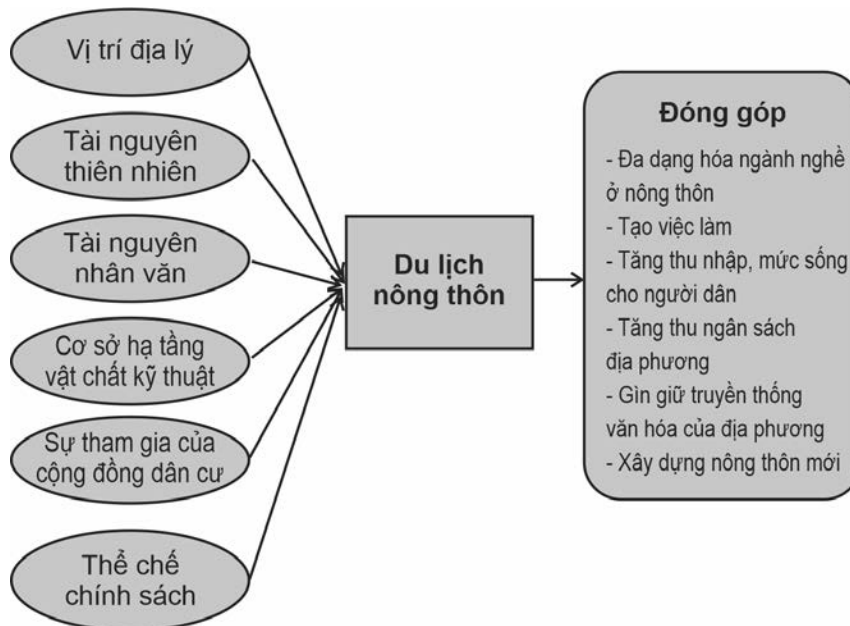
- Điều kiện văn hóa: Có các giá trị văn hóa đặc trưng như giá trị văn hóa phi vật thể như lễ hội, ẩm thực,..., giá trị văn hóa vật thể như các di tích lịch sử, danh lam, thắng cảnh,....

- Điều kiện an ninh: Khách du lịch đặc biệt coi trọng vấn đề an toàn trong quá trình du lịch. Vì vậy những làng quê họ lựa chọn làm điểm đến du lịch của mình phải là vùng có tình hình an ninh trật tự tốt.

- Điều kiện về cơ sở vật chất: Để thực hiện du lịch nông thôn, cần phải có các cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất phục vụ cho du khách di chuyển, sinh hoạt, nghỉ dưỡng, thăm quan như đường giao thông kết nối các vùng miền, cơ sở lưu trú, cơ sở dịch vụ ăn uống,... cho du khách.

- Các yếu tố khác: Tham gia các lễ hội, tham quan các di tích lịch sử của địa phương và vừa trực tiếp trải nghiệm đời sống văn hóa của địa phương.

(Các điều kiện này, được thể hiện trong khung phân tích các yếu tố ảnh hưởng và tác động của du lịch nông thôn, Hình 1).



Hình 1. Khung phân tích các yếu tố ảnh hưởng và tác động của du lịch nông thôn

(Nguồn: Phạm Thái Thủy và cộng sự, 2018) [17]

2.2. Tổng quan một số nghiên cứu về phát triển du lịch và du lịch nông thôn ở tỉnh Phú Thọ

Như đã phân tích, Khu di tích lịch sử Đền Hùng là một trong những điểm nhấn quan trọng của phát triển du lịch tỉnh Phú Thọ. Nghiên cứu thực trạng phát triển du lịch cộng đồng ở tỉnh Phú Thọ, mà tập trung chủ yếu ở Đền Hùng của tác giả Lê Thị Thanh Thủy đã cho thấy những đóng góp quan trọng của loại hình này, bên cạnh đó là những hạn chế như chưa coi trọng bảo tồn tài nguyên du lịch cộng đồng, chất lượng lao động du lịch thấp, chưa xây dựng được cơ chế phối hợp liên

ngành: nông nghiệp, dịch vụ,... Giải pháp quan trọng để thúc đẩy phát triển du lịch ở địa phương mà tác giả đưa ra đó là khuyến khích các địa phương trong tỉnh liên kết phát triển sản phẩm, kết nối tour, tuyến du lịch cộng đồng,... [15].

Nghiên cứu về phát triển du lịch bền vững ở tỉnh Phú Thọ của tác giả Dương Hoàng Hương, phân tích những tiềm năng và lợi thế của tỉnh Phú Thọ trong việc phát triển du lịch đặc biệt là tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương và Hát Xoan, nhiều danh lam thắng cảnh. Tuy nhiên, tác giả chỉ ra những hạn chế trong sự phát triển của du lịch ở tỉnh đó là chất

lượng nguồn nhân lực du lịch chưa tốt, mối quan hệ liên kết lỏng lẻo, du lịch Phú Thọ chưa nắm bắt tốt được những cơ hội từ hội nhập quốc tế. Để phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh cần phát triển sản phẩm du lịch đặc trưng và đa dạng hóa sản phẩm du lịch; đẩy mạnh các chương trình hợp tác liên kết phát triển du lịch với các tỉnh trong vùng Thủ đô, vùng du lịch Trung du miền núi Bắc Bộ, liên kết với các tỉnh/thành phố ở nước ngoài,... để kết nối tour du lịch. Đặc biệt, coi thành phố Việt Trì là một khu vực trọng điểm về phát triển du lịch của tỉnh Phú Thọ [16].

Nghiên cứu của Phạm Thái Thủy và cộng sự về phát triển du lịch nông thôn của tỉnh Phú Thọ đã đưa ra một khung phân tích các yếu tố ảnh hưởng và tác động của du lịch nông thôn trên địa bàn tỉnh, bên cạnh đó nêu được thực trạng phát triển du lịch nông thôn trên địa bàn tỉnh trên cơ sở phân tích các số liệu thứ cấp. Tuy nhiên, nghiên cứu này cũng còn những hạn chế như chưa đánh giá tác động toàn diện các yếu tố ảnh hưởng đến du lịch nông thôn, sự sẵn lòng của người dân trong việc tham gia các loại hình du lịch, sự hợp tác liên kết của người dân và doanh nghiệp lữ hành, và phân tích tác động đến sinh kế của người dân [17].

Qua các nghiên cứu trên đây có thể thấy, để phát triển du lịch của tỉnh Phú Thọ nói chung và thành phố Việt Trì nói riêng thì cần phải quan tâm đến giải pháp tăng cường sự hợp tác liên kết giữa các tác nhân trong chuỗi giá trị du lịch, liên kết giữa tác nhân trong và ngoài tỉnh, nước ngoài để thiết kế các tour, tuyến hợp lý để thu hút khách, giảm tính mùa vụ của hoạt động du lịch chỉ dựa trên Khu di tích lịch sử Đền Hùng [15-17]. Tuy nhiên, các nghiên cứu này chưa đề cập sâu đến thực trạng và các giải pháp cụ thể phát triển du lịch nông thôn tại tỉnh Phú Thọ nói chung và thành phố Việt Trì nói riêng, đặc biệt là việc liên kết phát triển tour tuyến du lịch này như kết nối các công ty lữ hành trong và ngoài tỉnh để tổ chức

các đoàn khách tham quan khu vực nông thôn của thành phố và kết nối với các địa phương trong và ngoài tỉnh.

3. Phương pháp nghiên cứu

* Phương pháp thu thập dữ liệu:

- Nguồn sơ cấp: Nguồn thông tin từ khảo sát cán bộ quản lý lĩnh vực du lịch của thành phố Việt Trì, một số cán bộ lãnh đạo các xã và các doanh nghiệp lữ hành, hộ gia đình cung ứng các dịch vụ du lịch nông thôn tại một số xã. Số lượng phỏng vấn: 10 cán bộ quản lý, 5 doanh nghiệp lữ hành, 20 cơ sở lưu trú ở thành phố Việt Trì và 30 hộ có tham gia hoạt động du lịch nông thôn tại Kim Đức, Hùng Lô, Thanh Đình, Phượng Lâu.

Nội dung khảo sát tập trung vào việc đánh giá các chính sách phát triển du lịch gắn với xây dựng nông thôn mới của Thành phố hiện nay. Các nhận định, đánh giá được thiết kế theo thang đo Likert 5 cấp độ: 5- Rất tốt; 4- Tốt; 3- Trung bình; 2- Kém; 1- Rất kém. Dữ liệu thu thập được xử lý thành các sơ đồ, bảng số liệu phản ánh sự biến động của đối tượng nghiên cứu.

- Nguồn thứ cấp: Sách báo, tài liệu tham khảo và các bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành liên quan tới đề tài. Báo cáo, số liệu liên quan tới phát triển du lịch và xây dựng nông thôn mới của Thành phố Việt Trì từ các cơ quan Cục Thống kê tỉnh Phú Thọ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND thành phố Việt Trì và UBND các xã trên địa bàn thành phố Việt Trì.

* Phương pháp phân tích số liệu:

Nghiên cứu sử dụng các phương pháp và kỹ thuật thống kê kết hợp phân tích SWOT: Sử dụng bảng dữ liệu, các biểu mẫu phân tích và đánh giá các dữ liệu thu được, sử dụng phương pháp so sánh để thấy được các xu hướng vận động qua các năm của các chỉ tiêu liên quan như chỉ tiêu số lượt khách du lịch nông thôn; phân tích và đánh giá thực trạng du lịch nông thôn,...

4. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

4.1. Khái quát lượng khách du lịch và tài nguyên du lịch của thành phố Việt Trì

Lượng khách du lịch đến thành phố Việt Trì tăng cả về quy mô và chất lượng, cơ cấu khách trong giai đoạn 2016-2018 thông qua Bảng 1.

Bảng 1. Lượng khách du lịch đến thành phố Việt Trì giai đoạn 2016-2018

Đvt: lượt khách

Chỉ tiêu	2016	2017	2018	So sánh (%)		
				2017/2016	2018/2017	Bình quân
1. Lượt khách lưu trú	241.000	335.000	425.000	139,00	126,87	132,80
1.1 Khách quốc tế	4.300	6.500	8.100	151,16	124,62	137,25
1.2 Khách nội địa	236.700	328.500	416.900	138,78	126,91	132,71

(Nguồn: Phòng Văn hóa - Thông tin thành phố Việt Trì, 2019) [18]

Lượng khách đến với Việt Trì ngày càng tăng. Nếu như năm 2016 khách lưu trú đạt 241 nghìn lượt (trong đó khách quốc tế đạt 4,3 nghìn lượt) thì đến hết năm 2017, khách lưu trú đạt 335 nghìn lượt (trong đó khách quốc tế đạt 6,5 nghìn lượt). Tính năm 2018, khách tham quan đạt hơn 9 triệu lượt, khách lưu trú đạt 425 nghìn lượt (trong đó khách quốc tế đạt 8,1 nghìn lượt). Bình quân tăng trưởng lượt khách lưu trú đến thành phố trong giai đoạn tăng hơn 30%/năm. Theo số liệu của phòng Văn hóa - Thông tin thành phố Việt Trì, hoạt động du lịch nông thôn có gần 22 nghìn lượt khách du lịch tham gia (chiếm khoảng 5% tổng lượng khách lưu trú), doanh thu từ hoạt động du lịch nông thôn nhìn chung còn rất ít. Tính bình quân chi phí một khách tham quan trải nghiệm tour du lịch nông thôn chỉ dao động từ 50.000 - 70.000 đ/khách.

Qua thực tế khảo sát cho thấy hiện nay khách du lịch trong nước đến Việt Trì chủ yếu là khách đến từ Đồng bằng Bắc Bộ chiếm 57% trên tổng số khách, khách từ Hà Nội chiếm 25%, Bắc Trung Bộ chiếm 12% và khu vực khác chiếm 16%. Khách du lịch nội địa chủ yếu di chuyển bằng đường bộ, những năm gần đây, tuyến đường bộ được nâng cấp, mở rộng, việc đi lại của du khách

cũng thuận tiện hơn. Du khách đi từ Hà Nội lên thành phố Việt Trì chỉ mất khoảng 1,5 tiếng bằng ô tô (từ trung tâm) và khoảng 45 phút bằng ô tô (từ Sân bay quốc tế Nội Bài).

Bên cạnh hoàn thiện kết cấu hạ tầng đô thị, hạ tầng giao thông, Việt Trì tập trung hoàn thành các cơ sở hạ tầng làm điểm nhấn cho phát triển các dịch vụ du lịch, đáp ứng nhu cầu của nhân dân và du khách như: Công viên Văn Lang, Quảng trường Hùng Vương... Tổ hợp khu nhà ở cao cấp và khách sạn Mường Thanh, Trung tâm Thương mại Vincom, Trung tâm Tổ chức sự kiện Sen Vàng... đã được hoàn thiện, tạo ra các chuỗi giá trị trong phát triển du lịch.

* Tài nguyên du lịch của thành phố Việt Trì:

Cùng với đó, thành phố Việt Trì đặc biệt quan tâm đến công tác phục dựng các lễ hội truyền thống, các trò diễn dân gian và các loại hình văn hóa nghệ thuật truyền thống như: Ông Khiu - bà Khiu, Lễ hội Rước giải - hóa giải (ở Thanh Đình); Lễ hội cướp bông - ném chài ở đền Vân Luông (phường Vân Phú); Lễ hội Làng Hùng Lô (xã Hùng Lô); Vua Hùng dạy dân cấy lúa (phường Minh Nông), lễ hội Chạy kem (ở xã Chu Hóa)... Hiện nay, trên địa bàn thành phố có khoảng 40 lễ hội. Thời gian qua, thành phố đặc biệt quan tâm hướng

dẫn các phường, xã phục dựng và tổ chức các lễ hội truyền thống và lễ hội cổ truyền đang có nguy cơ bị mai một, làm phong phú thêm nội dung các lễ hội. Các làng nghề truyền thống ở xã Thanh Đình, Hùng Lô cũng được gắn kết với các tour, tuyến du lịch với mục đích bảo tồn và phát triển.

* Điều kiện phát triển du lịch nông thôn của thành phố Việt Trì:

- Điều kiện tự nhiên: Mặc dù quá trình đô thị hóa diễn ra mạnh mẽ trên địa bàn thành phố các năm qua, tuy nhiên một số vùng nông thôn còn giữ được không gian xưa, có không khí trong lành, cảnh vật thanh bình (ví dụ: xã Hùng Lô, xã Thanh Đình, xã Phượng Lâu).

- Điều kiện về môi trường: Môi trường ở các xã vùng ven, khu vực nông thôn ở thành phố Việt Trì khá tốt, người dân tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường.

- Các hoạt động du lịch nông thôn đã bước đầu nhận được sự tham gia của người dân trên địa bàn thành phố. Hoạt động du lịch cũng được xác định là mũi nhọn trong phát triển kinh tế trên địa bàn.

- Điều kiện văn hóa: Thành phố có các giá trị văn hóa đặc trưng, giá trị văn hóa phi vật thể được UNESCO công nhận là những tiền đề tốt để thu hút du khách đến tham quan, đặc biệt là khách quốc tế. Ngoài ra trên địa bàn thành phố còn rất nhiều nguồn tài nguyên nhân văn đa dạng như đã phân tích

- Điều kiện về cơ sở hạ tầng: Đến nay, 100% số xã trên địa bàn thành phố đạt chuẩn nông thôn mới, do đó hệ thống cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất phục vụ cho du khách rất thuận lợi.

4.2. Thực trạng phát triển du lịch nông thôn của thành phố Việt Trì

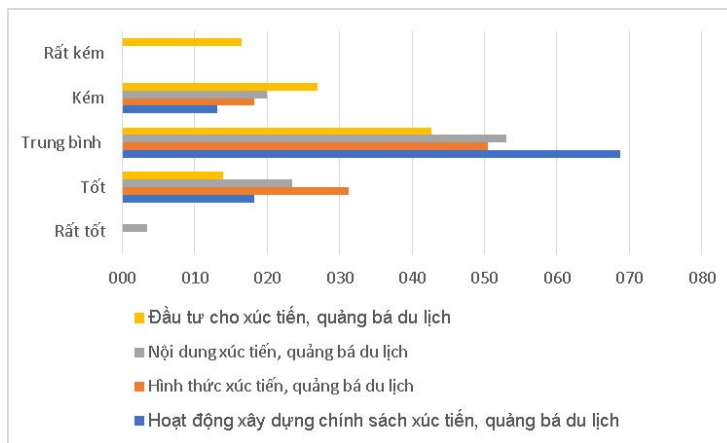
Du lịch nông thôn là sản phẩm du lịch mới được triển khai trên địa bàn thành phố trong những năm gần đây (du lịch tham quan làng nghề, chợ truyền thống, du lịch gắn với Hát

Xoan,...). Do đó, kết quả thu hút khách du lịch trong lĩnh vực này còn hạn chế, chiếm tỷ trọng nhỏ trong tổng lượt khách du lịch đến với thành phố Việt Trì thời gian qua. Lượng khách du lịch nông thôn trong giai đoạn từ năm 2016 đến 2018 có tăng nhưng tốc độ tăng khá chậm, cụ thể là năm 2016 lượng khách du lịch đạt 15.699 lượt khách, sau 3 năm lượng khách mới tăng lên đạt 21.949 nghìn lượt khách. Lượng khách quốc tế trải nghiệm du lịch nông thôn còn khá khiêm tốn, năm 2016 có 1.719 lượt khách, đến năm 2018 tăng lên 2.450 lượt khách (chiếm khoảng 11% tổng số khách du lịch nông thôn) [18].

Đối với thị trường khách quốc tế, do thành phố Việt Trì những năm qua chủ yếu phát triển du lịch tâm linh nên lượng khách quốc tế còn hạn chế. Khách du lịch quốc tế đến Việt Trì chủ yếu đi theo đường bộ (chủ yếu là Cao tốc Hà Nội - Lào Cai, quốc lộ 6 và quốc lộ 32) từ Hà Nội, các tỉnh thuộc vùng Đồng bằng sông Hồng đến hoặc đi tiếp các tỉnh lân cận như Điện Biên, Lai Châu, Lào Cai, Yên Bái. Nguồn khách quốc tế đến Việt Trì chủ yếu từ châu Âu, châu Úc, ASEAN, Bắc Mỹ, Đông Á... Trong đó thị trường khách Pháp chiếm một tỷ lệ tương đối lớn (59,09%), tiếp đến là khách Úc (13,64%), còn lại là lượng khách tới từ các quốc gia khác (Tây Ban Nha, Ý, Canada,...) [18]. Mục đích du lịch chính của khách là kết hợp tham quan, giải trí và trải nghiệm: Trải nghiệm văn hóa địa phương, trải nghiệm tự nhiên.

* Đánh giá của người dân và doanh nghiệp về mức độ đầu tư cho phát triển du lịch nông thôn ở thành phố Việt Trì:

Việc thu hút đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng du lịch gặp nhiều khó khăn, tiến độ đầu tư hạ tầng các khu du lịch trọng điểm chậm; đầu tư cho xúc tiến, quảng bá thương mại du lịch của thành phố chưa hiệu quả. Công tác tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến du lịch hiệu quả chưa cao, nội dung còn chung chung, thiếu tính chuyên nghiệp, chưa gắn với các khu, điểm và sản phẩm du lịch (Hình 2).



Hình 2. Đánh giá về mức độ đầu tư cho phát triển du lịch nông thôn ở thành phố Việt Trì

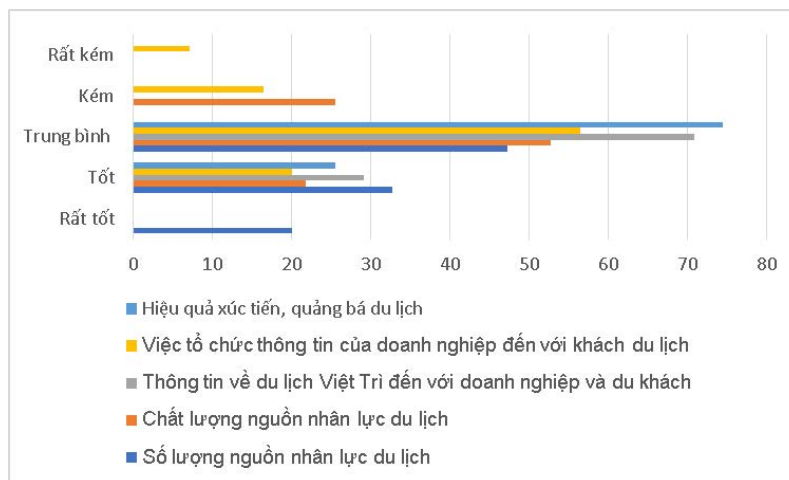
Nguồn: Tổng hợp từ số liệu điều tra, 2019.

Những tồn tại này, xuất phát từ những nguyên nhân chủ quan sau:

- Một số xã còn thiếu tính chủ động trong việc thực hiện các chính sách phát triển du lịch nông thôn, chưa chú trọng thực hiện, chưa tìm được hướng đi phát triển du lịch gắn với lợi thế của địa phương;
- Chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng phát triển du lịch nông thôn còn thấp, phần lớn người dân không có kỹ năng làm du lịch và

hạn chế về ngoại ngữ sử dụng trong giao tiếp với khách quốc tế. Cộng đồng dân cư tham gia làm du lịch chưa được đào tạo bài bản.

- Sự liên kết giữa các công ty lữ hành, các địa phương trong việc kết nối các tour, tuyến du lịch hiện nay còn chưa thực sự hiệu quả (thể hiện ở việc tổ chức thông tin của doanh nghiệp đến với khách du lịch và thông tin du lịch chỉ được đánh giá ở mức trung bình) (Hình 3).



Hình 3. Đánh giá về sự liên kết và hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch nông thôn ở thành phố Việt Trì

Nguồn: Tổng hợp từ số liệu điều tra, 2019.

Hiện nay, chưa có thống kê đầy đủ về doanh thu và đóng góp của du lịch nông thôn trên địa bàn thành phố. Tuy nhiên, qua các khảo sát thực tế người dân tham gia hoạt động du lịch nông thôn như biểu diễn Hát Xoan cho du khách, hướng dẫn tham quan làng nghề mỳ gạo, sản xuất bánh chưng, bánh giầy Hùng Lô,... những hoạt động này đã mang lại một phần thu nhập cho người dân bên cạnh các hoạt động sản xuất nông nghiệp. Bình quân mức thu nhập khi tham gia các hoạt động trên từ 100.000 - 150.000 đ/người/ngày.

* Phân tích điểm mạnh - điểm yếu, cơ hội - thách thức (SWOT) của du lịch nông thôn trên địa bàn thành phố Việt Trì.

Trên cơ sở tổng hợp các tài liệu nghiên cứu về du lịch thành phố Việt Trì, nhóm tác giả phân tích những điểm mạnh - điểm yếu, cơ hội - thách thức của du lịch nông thôn ở thành phố trong bối cảnh chung của tỉnh Phú Thọ và định hướng phát triển ngành du lịch của tỉnh đến năm 2030 và tầm nhìn 2045 (Bảng 2).

Bảng 2. Phân tích SWOT phát triển du lịch nông thôn trên địa bàn thành phố Việt Trì

Điểm mạnh (S)		Điểm yếu (W)
Vị trí địa lý	Nằm ở cửa ngõ khu vực miền núi phía Bắc, thuận lợi trong việc kết nối các tuyến du lịch trong vùng.	Chất lượng sản phẩm du lịch thấp hơn so với các một số tỉnh ở phía Bắc (Hà Nội, Lào Cai, Quảng Ninh).
Tài nguyên	Tài nguyên thiên nhiên, nhân văn phong phú (tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương, Hát Xoan)	Môi trường nông thôn ở một số xã vùng ven bị ô nhiễm, các di sản và tài nguyên du lịch bị xuống cấp
Sự tham gia của cộng đồng dân cư nông thôn	Cộng đồng dân cư thân thiện, cởi mở với khách du lịch; Người dân đồng thuận tham gia các hoạt động bảo tồn, phát triển du lịch nông thôn	Lợi ích từ hoạt động du lịch nông thôn còn thấp, sự tham gia của người dân chưa bền vững, số lượng ít, cơ chế phân chia lợi ích chưa rõ.
Chính sách của tỉnh	Xác định du lịch là một mũi nhọn trong phát triển kinh tế;	Thiếu tính liên kết tour, tuyến du lịch trong và ngoài tỉnh
Cơ hội (O)		Thách thức (T)
Hội nhập quốc tế	Số lượng khách trong nước và quốc tế đến du lịch ngày càng tăng	Tính cạnh tranh cao từ các loại hình du lịch của các tỉnh ngày càng lớn.
Xu hướng phát triển du lịch nông thôn	Tăng nhu cầu các dịch vụ trải nghiệm hoạt động nông nghiệp, sinh hoạt văn hóa cộng đồng. Du lịch gắn với tâm linh, lễ hội mang tính đặc sắc gắn với tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương.	Các tour, tuyến du lịch trong vùng còn hạn chế thông tin về du lịch nông thôn trên địa bàn thành phố. Chưa thu hút được các nhà đầu tư có năng lực tài chính vào du lịch, đặc biệt là các nhà đầu tư nước ngoài.

Nguồn: Tổng hợp từ số liệu điều tra, 2019.

Trong quá trình phân tích chúng tôi chỉ tập trung vào hai sự kết hợp giữa điểm mạnh và thách thức, điểm yếu và cơ hội để đưa ra các giải pháp cần thiết nhằm phát triển du lịch nông thôn trên địa bàn thành phố Việt Trì, bao gồm:

- Tăng cường kết nối với các tour du lịch ở khu vực phía Bắc, thông qua hoạt động hợp tác và quảng bá du lịch. Khai thác triệt để chương trình liên kết du lịch về cội nguồn và chương trình liên kết phát triển du lịch 8 tỉnh Tây Bắc mở rộng.

- Phát triển du lịch nông thôn ở thành phố Việt Trì nên gắn chặt chẽ với lễ hội Đền Hùng.

- Tăng cường sự tham gia của người dân, cộng đồng, doanh nghiệp với phát triển du

lịch nông thôn dựa trên cơ sở đóng góp công sức - chia sẻ lợi ích.

- Xây dựng sản phẩm du lịch đặc thù phù hợp với mỗi địa điểm du lịch, kết hợp công tác xúc tiến du lịch để thu hút khách du lịch trải nghiệm các hoạt động du lịch nông thôn.

- Bảo vệ và gìn giữ cảnh quan thiên nhiên, đảm bảo an ninh cho du khách tham quan trải nghiệm dịch vụ du lịch nông thôn.

- Tăng cường xây dựng hệ thống cơ sở hạ tầng nông thôn, liên kết phát triển các chuỗi cung ứng nông sản an toàn phục vụ khách du lịch.

5. Kết luận và kiến nghị

5.1. Kết luận

Thành phố Việt Trì đã xây dựng các chính sách liên kết phát triển du lịch gắn liền với xây dựng nông thôn mới hướng tới mục tiêu trở thành phố Lễ hội để thu hút khách du lịch trong nước và quốc tế. Tuy nhiên, hoạt động du lịch nông thôn chưa phát huy được vai trò và tiềm năng vốn có, chưa kết hợp lợi ích của người dân, doanh nghiệp lữ hành và ngành du lịch. Liên kết phát triển du lịch còn yếu, chưa có sự tham gia của các doanh nghiệp lớn ngoài tỉnh đầu tư phát triển du lịch, đặc biệt các tỉnh ở vùng Trung du miền núi phía Bắc và vùng Thủ đô. Các hạn chế này là do nhiều nguyên nhân: Nguồn vốn đầu tư, hỗ trợ cho các xã thực hiện các chính sách phát triển du lịch nông thôn của Thành phố gặp nhiều khó khăn; Doanh nghiệp đầu tư vào phát triển du lịch nông thôn và lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn còn quá ít; Một số xã còn thiếu tính chủ động trong việc thực hiện các chính sách phát triển du lịch nông thôn; Công tác đào tạo nghề cho đội ngũ lao động du lịch chưa thực sự tốt.

Trên cơ sở phân tích thực trạng phát triển du lịch nông thôn tại thành phố Việt Trì giai đoạn 2016-2018, bài viết đưa ra một số giải pháp nhằm phát triển du lịch nông thôn gắn liền với quá trình mở rộng liên kết du lịch và xây dựng nông thôn mới tại Thành phố Việt Trì trong thời gian tới: (i) Tăng cường kết nối với các tour du lịch ở khu vực phía Bắc, đặc biệt là vùng Tây Bắc; (ii) Phát triển du lịch thành phố gắn với lễ hội ở thành phố trở thành yếu tố dẫn dắt phát triển du lịch nông thôn; (iii) Tăng cường sự tham gia của người dân, cộng đồng trong các hoạt động du lịch nông thôn; (iv) Xác định sản phẩm du lịch nông thôn đặc trưng để thu hút khách du lịch; (v) Bảo vệ và gìn giữ cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh,...

5.2. Kiến nghị

Để tăng cường liên kết phát triển du lịch nông thôn ở thành phố Việt Trì nhóm tác

giả đề xuất một số kiến nghị đối với UBND thành phố Việt Trì, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Phú Thọ và các doanh nghiệp lữ hành như sau: Một là, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng du lịch ở khu vực nông thôn gắn với các giá trị văn hóa và làng nghề truyền thống trên địa bàn thành phố. Hai là, tăng cường hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch của thành phố cùng với nâng cao cải thiện các sản phẩm du lịch trải nghiệm ở nông thôn. Ba là, tiếp tục thu hút các nhà đầu tư lĩnh vực du lịch trên địa bàn thành phố và tăng cường hợp tác liên kết giữa các công ty du lịch, lữ hành trong và ngoài tỉnh để thúc đẩy phát triển du lịch ở địa phương. Bốn là, xây dựng cơ chế chia sẻ lợi ích từ sự hợp tác, liên kết giữa cộng đồng dân cư nông thôn và các công ty du lịch khi tổ chức các đoàn khách tham quan, trải nghiệm tại khu vực nông thôn. Năm là, tổ chức không gian cho các hoạt động trải nghiệm nông nghiệp gắn với văn hóa ẩm thực cùng người dân địa phương, tham quan làng nghề truyền thống, thưởng thức Hát Xoan cho du khách.

Tài liệu tham khảo

- [1] Humaira Irshad (2010). Rural tourism - an overview. Government of Alberta. Online at: <https://www1.agric.gov.ab.ca/>
- [2] Derek Hall, Irene Kirkpatrick & Morag Mitchell (Editors) (2005). Rural Tourism and Sustainable Business. Channel View Publications.
- [3] Nitashree Mili (2012). Rural Tourism Development: An Overview of Tourism in the Tipam Phakey Village of Naharkatia in Dibrugarh District Assam (India). International Journal of Scientific and Research Publications. 2(12), 1-3.
- [4] Wang Ling En, Sheng Kui Cheng, Dhruba Bijaya G.C., Mu Song Lin, Zhong Lin Sheng & Ren Guo Zhu (2013). Rural tourism development in China: Principles, models and the future. Journal of Mountain Science. 10,116-129.
- [5] Agnes Gannon (2009). Rural tourism as a factor in rural community economic development for economies in transition. Journal of Sustainable Tourism. 2(1/2), 51-60.

- [6] Nuchnard Rattanasuwongchai (1998). Rural Tourism - the impact on rural communities II. Thailand, Online at: <http://www.fftc.agnet.org/>
- [7] Đào Thế Tuấn & Nguyễn Xuân Hoàn (2012). Đa dạng hóa hình thức du lịch nông thôn. Hội thảo quốc tế Phát triển du lịch nông nghiệp và du lịch đón tiếp tại nông hộ: Thể chế chính sách và bài học kinh nghiệm, Bắc Kạn.
- [8] Đoàn Thị Mỹ Hạnh & Bùi Thị Huỳnh Ngọc (2012). Phát triển du lịch nông thôn ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long: Đường đến cơ cấu kinh tế dịch vụ - nông - công nghiệp. Tạp chí Khoa học ĐHQG-HN, Kinh tế và kinh doanh. 28 (2012), 261-268.
- [9] Nguyễn Văn Mạnh & Trần Huy Đức (2010). Phát triển du lịch nông thôn để thúc đẩy hiện đại hóa nông thôn ở Hà Nội. Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Hà Nội.
- [10] Bùi Xuân Nhân (2009). Du lịch với vấn đề phát triển nông thôn hiện nay ở nước ta. Báo Du lịch Việt Nam.
- [11] Ando Katsuhiko & Hà Văn Siêu (2013). Cẩm nang thực tiễn phát triển du lịch nông thôn Việt Nam, Viện Nghiên cứu Phát triển Du lịch. Tổng cục Du lịch Việt Nam - Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản (JICA).
- [12] Lê Anh Tuấn (2008). Du lịch nông thôn định hướng phát triển ở Việt Nam. Báo Du lịch Việt Nam, số 2.
- [13] La Nữ Ánh Vân (2016). Du lịch nông thôn Việt Nam, tiềm năng và thách thức. Tạp chí nghiên cứu khoa học, Trường Đại học Cần Thơ.
- [14] Bùi Xuân Nhân (2009). Phát triển du lịch nông thôn ở nước ta hiện nay. Tạp chí Cộng sản, số 802.
- [15] Lê Thị Thanh Thủy (2015). Phát triển du lịch cộng đồng tỉnh Phú Thọ: Thực trạng và giải pháp. Luận án Tiến sĩ Kinh tế Nông nghiệp. Học viện Nông nghiệp Việt Nam, Hà Nội.
- [16] Dương Hoàng Hương (2017). Phát triển du lịch bền vững trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. Luận án Tiến sĩ Kinh tế Phát triển. Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
- [17] Phạm Thái Thủy, Lê Thị Thanh Thủy, Lê Văn Cường & Đào Hà Vĩnh (2018). Nghiên cứu về du lịch nông thôn ở tỉnh Phú Thọ. Kỷ yếu Hội thảo khoa học “Đổi mới chương trình đào tạo nhân lực ngành du lịch theo hướng đáp ứng nhu cầu thị trường lao động và hội nhập quốc tế”. Trường Đại học Hùng Vương, Phú Thọ.
- [18] Phòng Văn hóa - Thông tin Thành phố Việt Trì (2019). Báo cáo tình hình hoạt động thể thao và du lịch trên địa bàn thành phố năm 2018.

LINKAGE FOR RURAL TOURISM DEVELOPMENT IN VIET TRI CITY, PHU THO PROVINCE

Pham Thai Thuy¹, Le Van Hue²

¹*Institute of Applied research and Development, Hung Vuong University, Phu Tho*

²*Master's student in Economic Management, Course 2017-2019, Hung Vuong University, Phu Tho*

Abstract

Rural tourism is a combination of tourism activities taking place in rural areas, using local natural resources and humanity in order to meet the needs of tourists and benefit the community. Rural tourism generates income for farmers through the provision of services and sales of local specialty agricultural products and handicrafts, as well as to promote local image. Viet Tri city is famous for the historical site of Hung King Temple, Au Co Temple, Xoan singing heritage and many traditional craft villages,... however, the types of rural tourism have not really developed and contributed to the socio-economic development of the city. Especially, the linkage of involved actors in the development of this tourism product is very limited. Based on the full assessment of the current situation of rural tourism development in Viet Tri city, the article aims to clarify the difficulties and some solutions to strengthen rural tourism development links in the city in the coming years.

Keywords: Rural tourism, linkage, agriculture, rural areas, Viet Tri city.